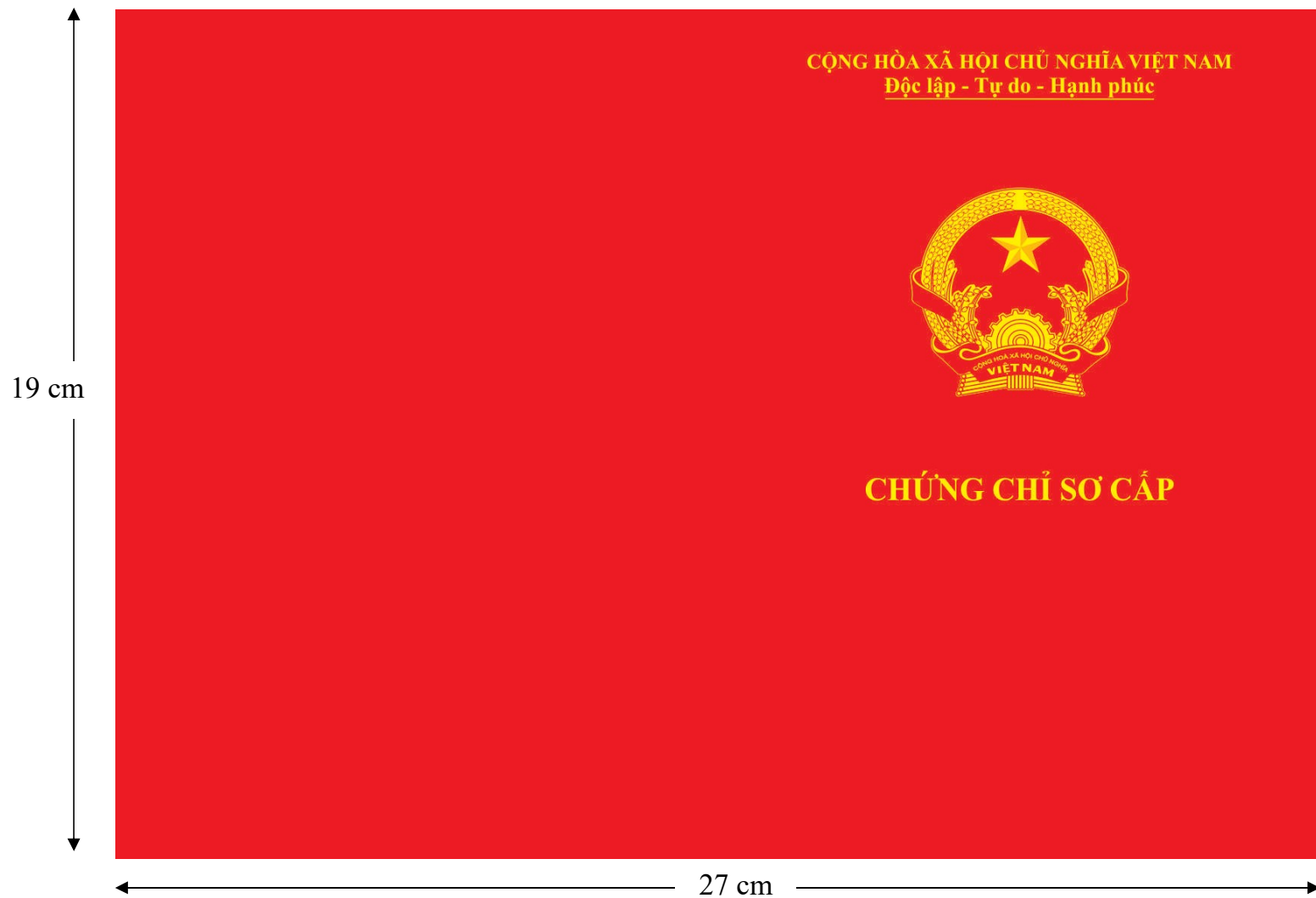


Phụ lục V
MẪU CHỨNG CHỈ SƠ CẤP VÀ BẢN SAO CHỨNG CHỈ SƠ CẤP
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM



19 cm

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

RECTOR
KON TUM COLLEGE
has conferred
CERTIFICATE
LEVEL ...⁽¹⁰⁾..... OF VQF
.....⁽¹¹⁾

Upon: ⁽¹²⁾.....
Date of birth: ⁽¹³⁾.....
Graduation grade: ⁽¹⁴⁾.....
Quangngai,⁽¹⁵⁾

Reg. No: ⁽¹⁶⁾.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM
cấp
CHỨNG CHỈ SƠ CẤP
.....⁽¹⁾
.....⁽²⁾

Cho: ⁽³⁾..... Giới tính: ⁽⁴⁾.....
Ngày sinh: ⁽⁵⁾.....
Xếp loại tốt nghiệp: ⁽⁶⁾.....
Quảng Ngãi, ngày..... tháng..... năm.....⁽⁷⁾

HIỆU TRƯỞNG
.....

Số hiệu: ⁽⁸⁾.....
Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ: ⁽⁹⁾.....

27 cm

CÁCH GHI NỘI DUNG TRÊN CHỨNG CHỈ SƠ CẤP

- (1) Ghi bậc trình độ theo khung trình độ quốc gia mà người học đạt được theo quy định. Ví dụ: Bậc 1 - Sơ cấp I, ghi: **Bậc 1**; Bậc 2-Sơ cấp II, ghi: **Bậc 2** ; Bậc 3 - Sơ cấp III, ghi: **Bậc 3**, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (2) Ghi tên ngành, nghề đào tạo mà người học đã học, bằng tiếng Việt; chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (3) Ghi họ tên của người được cấp chứng chỉ sơ cấp theo giấy khai sinh; chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (4) Ghi “Nam” hoặc “Nữ” theo giấy khai sinh bằng Tiếng Việt; chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (5) Ghi ngày, tháng, năm sinh theo giấy khai sinh. Nếu ngày sinh từ ngày 1 đến ngày 9, tháng sinh là tháng 1, tháng 2 thì ghi thêm số 0 phía trước; ghi năm sinh đầy đủ 04 chữ số (Ví dụ: 07/02/1981); chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (6) Ghi Xuất sắc, Giỏi, Khá, Trung bình khá hoặc Trung bình; chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (7) Ghi ngày, tháng, năm cấp chứng chỉ sơ cấp; chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng.
- (8) Ghi theo điểm e khoản 2 Điều 10 tại Quy chế này.
- (9), (16) Ghi theo điểm e khoản 3 Điều 10 tại Quy chế này.
- (10) Ghi bậc trình độ theo khung trình độ quốc gia mà người học đạt được bằng tiếng Anh. Ví dụ: Bậc 1 - Sơ cấp I, ghi số 1; Bậc 2-Sơ cấp II, ghi số 2; Bậc 3 - Sơ cấp III, ghi số 3; cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (11) Ghi tên ngành, nghề đào tạo mà người học đã học bằng tiếng Anh; chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (12) Ghi đầy đủ họ tên như đã ghi ở điểm (3) bằng tiếng Việt nhưng không có dấu. Phía trước họ tên, nếu là giới tính Nam ghi “Mr”, nếu là giới tính Nữ ghi “Ms”; chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (13) Ghi ngày và năm bằng số, ghi tháng bằng chữ tiếng Anh. (Ví dụ: Tiếng Việt ghi "07/10/2018" thì tiếng Anh ghi "07 October 2018"); chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.
- (14) Loại Xuất sắc ghi “Excellent”, loại Giỏi ghi “Very good”, loại Khá ghi “Good”, loại Trung bình khá ghi

“Average good”, loại Trung bình ghi “Ordinary”; chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm.

(15) Ghi ngày và năm bằng số, ghi tháng bằng chữ tiếng Anh. (Ví dụ: tiếng Việt ghi “ngày 07/10/2018” thì tiếng Anh ghi “07 October 2018”); chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng.